

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia”

Thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia”, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cụ thể hóa và tổ chức triển khai trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố về các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 515/QĐ-TTg, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; phân công rõ trách nhiệm gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”; lồng ghép vào kế hoạch công tác hằng năm và bảo đảm chế độ báo cáo, kiểm tra, sơ kết, tổng kết theo quy định.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực tổng thể, xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng thành phố tinh nhuệ, hiện đại; chủ động phòng ngừa, ứng phó hiệu quả các nguy cơ trên không gian mạng, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- Nâng cao năng lực bảo đảm an ninh mạng của thành phố, góp phần cải thiện Chỉ số An ninh mạng toàn cầu (ITU-GCI) của Việt Nam; từng bước xây dựng đội ngũ chuyên gia an ninh mạng chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.
- 100% lực lượng chuyên trách an ninh mạng và cán bộ quản trị hệ thống thông tin cấp độ 3, 4, 5 được đào tạo, cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên sâu ít nhất 01 lần/năm; được cấp chứng nhận đáp ứng yêu cầu theo quy định của Bộ Công an.

c) Đa số người dùng Internet trên địa bàn được tiếp cận hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng an ninh mạng; 100% hệ thống thông tin sử dụng ngân sách nhà nước được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi vận hành.

d) Ưu tiên sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng “Make in Vietnam”; 100% sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng đưa vào vận hành trong các hệ thống thông tin quan trọng được kiểm định, đánh giá theo quy định.

đ) Thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo và phối hợp ứng phó sự cố an ninh mạng giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp; tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố an ninh mạng quốc gia; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng.

3. Tầm nhìn đến 2045:

Hải Phòng phấn đấu là địa phương có năng lực an ninh mạng cao của cả nước; môi trường số an toàn, tin cậy cho kinh tế số, đô thị thông minh, cảng biển và logistics quốc tế; thu hút doanh nghiệp công nghệ số và an ninh mạng đầu tư, nghiên cứu, góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia đưa công nghiệp an ninh mạng trở thành ngành kinh tế - kỹ thuật mũi nhọn.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, triển khai Đề án

Quán triệt triển khai Quyết định số 515/QĐ-TTg tới các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

2. Hoàn thiện thể chế, triển khai các cơ chế, chính sách về đảm bảo an ninh mạng

a) Rà soát, cập nhật, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về bảo đảm an ninh mạng thuộc thẩm quyền; triển khai áp dụng mô hình quản lý rủi ro an ninh mạng theo khung quốc gia sau khi Bộ Công an ban hành.

b) Triển khai các cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nguồn nhân lực an ninh mạng theo quy định của cấp có thẩm quyền; nghiên cứu đề xuất các giải pháp phù hợp với điều kiện thành phố.

3. Tổ chức lực lượng an ninh mạng

a) Kiện toàn Tiểu ban An ninh mạng thành phố; củng cố lực lượng bảo vệ an ninh mạng và bộ phận chuyên trách, kiêm nhiệm tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức quản lý hệ thống thông tin quan trọng theo hướng dẫn của Bộ Công an.

b) Rà soát, thống kê hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; đánh giá thực trạng nhân lực an ninh mạng làm cơ sở kiện toàn lực lượng; xây dựng, duy trì cơ sở dữ liệu chuyên gia an ninh mạng trên địa bàn, kết nối với mạng lưới quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Công an.

c) Bố trí nhân sự có năng lực chuyên sâu vào các vị trí an ninh mạng; từng bước hình thành đội ngũ chuyên gia an ninh mạng có khả năng nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới phù hợp yêu cầu thực tiễn.

4. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao

a) Triển khai áp dụng tiêu chuẩn chức danh, khung kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng; tổ chức đào tạo, sát hạch, cấp chứng nhận cho lực lượng bảo vệ an ninh mạng và cán bộ quản trị hệ thống thông tin cấp độ 3, 4, 5 theo quy định của Bộ Công an; lựa chọn nhân sự có năng lực để tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng và thi lấy các chứng chỉ an ninh mạng quốc tế phù hợp.

b) Hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn cho lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức và lực lượng kỹ thuật an ninh mạng theo hướng dẫn của Bộ Công an; phổ biến kiến thức an ninh mạng cho người dân, học sinh, sinh viên qua các nền tảng số, “Bình dân học vụ số”, MOOC và các chiến dịch truyền thông.

c) Hằng năm tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập an ninh mạng, ứng cứu sự cố cấp thành phố; phối hợp tham gia diễn tập quốc gia, quốc tế theo kế hoạch của Bộ Công an.

d) Phát triển nhân lực an ninh mạng qua liên kết Nhà trường - Doanh nghiệp - Cơ quan nhà nước; kết nối, tham gia nền tảng quản lý đào tạo và chứng nhận kỹ năng an ninh mạng quốc gia khi Bộ Công an triển khai.

5. Giám sát, chia sẻ thông tin và đánh giá năng lực an ninh mạng

a) Triển khai bộ chỉ số đánh giá năng lực an ninh mạng (theo hướng dẫn và lộ trình của Bộ Công an); kết nối, tham gia nền tảng giám sát, điều hành an ninh mạng quốc gia; bảo đảm dữ liệu an ninh mạng trên địa bàn được cập nhật đầy đủ, kịp thời, “đúng, đủ, sạch, sống, dùng chung, thống nhất”.

b) Tham gia hệ thống chia sẻ thông tin tình báo an ninh mạng quốc gia (Threat Intelligence) theo hướng dẫn của Bộ Công an; tổ chức lực lượng sẵn sàng ứng cứu, xử lý sự cố an ninh mạng; trang bị hệ thống, công cụ chuyên dụng phù hợp khả năng ngân sách.

6. Nghiên cứu phát triển, nâng cao năng lực tự chủ công nghệ an ninh mạng

a) Triển khai áp dụng danh mục công nghệ, sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng cốt lõi quốc gia sau khi Bộ Công an ban hành; ưu tiên đặt hàng, mua sắm sản

phẩm “Make in Vietnam” cho các hệ thống thông tin của thành phố; yêu cầu các đơn vị thuộc thành phố sử dụng sản phẩm an ninh mạng đã được kiểm định theo quy định.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp vừa và nhỏ trong lĩnh vực an ninh mạng qua ưu đãi đầu tư, đào tạo, tư vấn; tổ chức cuộc thi, giải thưởng an ninh mạng cấp thành phố; khuyến khích tham gia giải thưởng quốc gia do Bộ Công an và Hiệp hội An ninh mạng quốc gia tổ chức.

c) Tăng cường hợp tác công - tư; phối hợp với Trung ương và doanh nghiệp trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ an ninh mạng.

d) Gắn kết công tác bảo đảm an ninh mạng với triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Đề án 06 của Chính phủ; bảo đảm yêu cầu an ninh mạng, an toàn dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình xây dựng, kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu và phát triển các nền tảng số, hệ thống thông tin, dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế

a) Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế về an ninh mạng theo phân công của Bộ Công an, Bộ Ngoại giao; lồng ghép an ninh mạng trong hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư của thành phố để thu hút doanh nghiệp an ninh mạng đầu tư, nghiên cứu tại Hải Phòng.

b) Khuyến khích cán bộ, chuyên gia tham gia hội thảo, cuộc thi an ninh mạng trong và ngoài nước; kết nối chuyên gia, nhân tài là người Hải Phòng ở nước ngoài trong lĩnh vực an ninh mạng, công nghệ số để phục vụ hợp tác, trao đổi chuyên môn.

8. Nguồn lực thực hiện

Ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; nguồn của các doanh nghiệp, tổ chức triển khai hoạt động nâng cao năng lực tại đơn vị và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an thành phố

a) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn và thống nhất triển khai; chủ trì tham mưu rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật về an ninh mạng và tổ chức lực lượng an ninh mạng theo Kế hoạch này và các văn bản có liên quan.

b) Chủ trì triển khai giám sát, chia sẻ thông tin, đánh giá năng lực an ninh mạng; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ an ninh mạng; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ triển khai phát triển nguồn nhân lực.

c) Chủ trì tham mưu trang bị hệ thống, công cụ chuyên dụng an ninh mạng; phối hợp với Sở Ngoại vụ tham gia các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế về an ninh mạng theo hướng dẫn của Bộ Công an.

d) Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; trường hợp cần thiết, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh Kế hoạch phù hợp tình hình thực tiễn.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Công an thành phố triển khai áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật an ninh mạng; hỗ trợ chuyển giao công nghệ và triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về an ninh mạng theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Công an.

b) Chủ trì hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng nội địa; tổ chức cuộc thi, giải thưởng an ninh mạng cấp thành phố; khuyến khích doanh nghiệp tham gia các chương trình, giải thưởng quốc gia về khoa học và công nghệ, an ninh mạng

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai áp dụng chương trình, tài liệu đào tạo an ninh mạng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tổ chức tuyên truyền, phổ biến kỹ năng an toàn không gian mạng trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Công an.

b) Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn thúc đẩy đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng; liên kết Nhà trường - Doanh nghiệp - Cơ quan nhà nước trong đào tạo và nghiên cứu về an ninh mạng.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Công an thành phố triển khai tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm an ninh mạng theo quy định của cấp có thẩm quyền; triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định các chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng, nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đối với các ngành, lĩnh vực theo nhu cầu phát triển của thành phố, trong đó có lĩnh vực an ninh mạng.

5. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền trong việc bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

6. Bộ Chỉ huy quân sự thành phố

a) Triển khai đồng bộ các giải pháp an ninh mạng đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; kiện toàn lực lượng và tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng an ninh mạng cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

b) Phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố trong diễn tập, giám sát, chia sẻ thông tin an ninh mạng liên quan đến quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ an ninh mạng khác theo Kế hoạch này.

7. Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an và Công an thành phố trong triển khai hợp tác quốc tế về an ninh mạng; hỗ trợ xúc tiến thu hút doanh nghiệp an ninh mạng đầu tư tại Hải Phòng; lồng ghép nội dung an ninh mạng trong hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư.

b) Phối hợp cập nhật danh sách chuyên gia, nhân tài là người Hải Phòng ở nước ngoài đang học tập, công tác.

8. Các sở, ban, ngành, địa phương

a) Ưu tiên bố trí nguồn lực, cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn hằng năm; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật an ninh mạng; ưu tiên sử dụng sản phẩm “Make in Vietnam”; gắn kết bảo đảm an ninh mạng với chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số (Nghị quyết số 57-NQ/TW) và Đề án 06.

b) Hằng năm rà soát, đánh giá hiện trạng an ninh mạng thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Công an thành phố kiểm tra điều kiện an ninh mạng trước khi đưa hệ thống thông tin vào vận hành; phối hợp triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Định kỳ trước ngày 25 tháng 11 hằng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu), các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện về Công an thành phố (qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) để tổng hợp.

2. Công an thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Công an (qua Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) trước ngày 15 tháng 12 hằng năm theo quy định tại Công văn số 2522/BCA-A05 ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ Công an.

VI. KIỂM TRA, SƠ KẾT, TỔNG KẾT

Giao Công an thành phố chủ trì tổ chức kiểm tra định kỳ việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết năm 2028, tổng kết năm 2030, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Công an theo quy định.

Trong quá trình triển khai, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Công an thành phố) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (qua Cục A05) (để b/c);
- TTTU, TTHĐND TP (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, L.Thụy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Minh Cường

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH SỐ 515/QĐ-TTg
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra	Căn cứ trong QĐ 515/QĐ-TTg
I. QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI VÀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ						
1	Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nội dung Quyết định 515/QĐ-TTg và Đề án kèm theo tới các sở, ban, ngành, UBND xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố	CATP	Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan	Ngay sau khi ban hành - hoàn thành tháng 7/2026	Văn bản triển khai	Điều 3 QĐ515; CV 2522/BCA-A05 (điểm 1)
2	Rà soát, hoàn thiện văn bản hướng dẫn về an ninh mạng thuộc thẩm quyền thành phố; triển khai đồng bộ các quy định của Trung ương	CATP	Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo	Phụ lục QĐ 515 Mục I.1
II. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG AN NINH MẠNG						
3	Kiện toàn Tiểu ban an ninh mạng thành phố và bộ phận chuyên trách, kiêm nhiệm an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	CATP	Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2026	Quyết định kiện toàn Tiểu ban an ninh mạng	Phụ lục QĐ515 Mục II.1
4	Rà soát, thống kê hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; tham mưu kiện toàn lực lượng an ninh mạng phù hợp yêu cầu	CATP	Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III/2026	Báo cáo rà soát; mô hình tổ chức lực lượng an ninh mạng	Phụ lục QĐ515 Mục II.2; Mục IV.1

5	Xây dựng, duy trì cơ sở dữ liệu chuyên gia an ninh mạng trên địa bàn; kết nối với mạng lưới chuyên gia và ứng cứu sự cố an ninh mạng quốc gia	CATP	Sở KH&CN	2026-2030	Danh sách chuyên gia; cơ chế kết nối.	Phụ lục QĐ515 Mục II.3; Mục III.3h
6	Triển khai an ninh mạng đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; phối hợp CATP trong diễn tập, giám sát, chia sẻ thông tin an ninh mạng liên quan quốc phòng; tập huấn kỹ năng an ninh mạng cho cán bộ thuộc phạm vi quản lý	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố	CATP; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả; các hệ thống thông tin được bảo đảm an ninh mạng	QĐ515 Mục IV.6a,h

III. ĐÀO TẠO, PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC AN NINH MẠNG

7	Tổ chức đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (khuyến khích thi lấy chứng chỉ quốc tế)	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	CATP (hướng dẫn nội dung, chuyên đề tập huấn)	Hằng năm	Lớp đào tạo, DS cử cán bộ tham gia tập huấn; báo cáo kết quả	QĐ515 Mục IV.8c; Phụ lục Mục III.4
8	Phổ biến, nâng cao kiến thức an ninh mạng cho người dân qua nền tảng số, Bình dân học vụ số, MOOC và các chiến dịch truyền thông đại chúng	CATP (theo hướng dẫn của Bộ Công an)	Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị	Hằng năm	Số người dân được tiếp cận; báo cáo kết quả	QĐ515 Phụ lục Mục III.6
9	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kỹ năng an toàn không gian mạng cho giáo viên và học sinh trên địa bàn; tổ chức cuộc thi an ninh mạng học đường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Bộ Công an	Sở GD&ĐT	CATP	Thường xuyên	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả thực hiện	QĐ515 Mục III.3đ; Mục IV.8c
10	Tổ chức diễn tập an ninh mạng, ứng cứu sự cố mạng cấp thành phố; tham gia diễn tập quốc gia do Bộ Công an tổ chức	CATP	Các sở, ban, ngành; đơn vị liên quan	Hằng năm (tối thiểu 01 cuộc/năm)	Cuộc diễn tập; báo cáo kết quả	QĐ515 Mục IV.8b; Phụ lục Mục III.4

IV. GIÁM SÁT, CHIA SẺ THÔNG TIN VÀ BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG

11	Tham gia hệ thống chia sẻ tình báo an ninh mạng quốc gia; phối hợp kết nối hệ thống khi có hướng dẫn của BCA; thực hiện quy trình phối hợp xử lý sự cố an ninh mạng liên ngành trên địa bàn	CATP	Các sở, ban, cơ quan, đơn vị quản lý hệ thống thông tin	Theo lộ trình của Bộ Công an (dự kiến 2026-2028)	Cơ chế phối hợp; thông tin được chia sẻ	CV 2522/BCA-A05 (điểm 3); Phụ lục QĐ515 Mục IV.2
12	Tổ chức lực lượng sẵn sàng ứng cứu, xử lý sự cố an ninh mạng trên địa bàn; trang bị hệ thống, công cụ rà quét lỗ hổng, điều tra số, ứng cứu sự cố phù hợp khả năng ngân sách	CATP	Các sở, ban, cơ quan, đơn vị quản lý hệ thống thông tin	Hàng năm theo khả năng cân đối ngân sách	Phương án, lực lượng; trang thiết bị được trang cấp	QĐ515 Mục IV.8b,d; Phụ lục Mục IV.4
13	Rà soát, đánh giá an ninh mạng đối với hệ thống thông tin phục vụ NQ57-NQ/TW và Đề án 06; gắn kết bảo đảm an ninh mạng với xây dựng kết nối, chia sẻ dữ liệu và phát triển nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến	CATP	Các sở, ban, ngành; đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo rà soát; kế hoạch/phương án bảo đảm an ninh mạng	QĐ515 Mục IV.8đ; Phụ lục Mục IV.1
V. NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ						
14	Hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển sản phẩm an ninh mạng Make in Vietnam; tổ chức cuộc thi, giải thưởng an ninh mạng cấp thành phố; khuyến khích tham gia giải thưởng quốc gia	Sở KH&CN	Công an thành phố; Sở Tài chính	2026-2030	Chương trình hỗ trợ; sản phẩm an ninh mạng được công nhận	QĐ515 Mục III.5b

15	Tham gia hợp tác quốc tế về an ninh mạng theo phân công; lồng ghép an ninh mạng trong xúc tiến đầu tư; cập nhật danh sách chuyên gia, nhân tài là người Hải Phòng ở nước ngoài đang học tập, công tác.	Sở Ngoại vụ	Công an thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo hợp tác quốc tế về an ninh mạng; danh sách chuyên gia	QĐ515 Mục III.6d, Mục IV.7c;
VI. NGUỒN LỰC, BÁO CÁO, KIỂM TRA VÀ TỔNG KẾT						
16	Ưu tiên bố trí nguồn lực bảo đảm an ninh mạng; lập dự toán kinh phí hằng năm gửi Sở Tài chính tổng hợp	Các sở, ban, ngành; cơ quan, đơn vị	Sở Tài chính (tổng hợp dự toán)	Hằng năm	Dự toán, bố trí kinh phí thực hiện	QĐ515 Mục IV.8a
17	Báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả triển khai Kế hoạch; CATP tổng hợp báo cáo UBND TP và Bộ Công an	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường, đặc khu	Công an thành phố (tổng hợp, b/c BCA)	Trước 25/11 (CATP báo cáo UBND TP và BCA trước 15/12)	Báo cáo kết quả thực hiện	CV 2522/BCA-A05 (điểm 3)
18	Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch	CATP	Các sở, ngành, địa phương	Hằng năm; sơ kết 2028; tổng kết 2030	Báo cáo kiểm tra; báo cáo sơ kết, tổng kết	Mục VI Kế hoạch này